

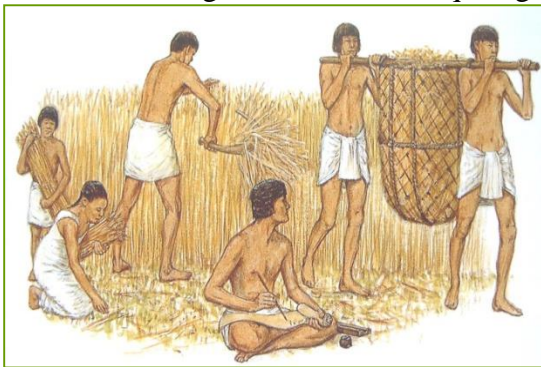
A. LỊCH SỬ THẾ GIỚI (6.0 điểm)

1. Nhà chính trị nổi tiếng của La Mã cổ đại Xi-xê-rông đã nói: “*Lịch sử là thầy dạy của cuộc sống, là bó đuốc soi đường đi đến tương lai*”. Anh (Chị) hãy làm rõ:

a. Lịch sử là gì? Học lịch sử để làm gì?

b. Từ việc phân tích sự tiến bộ trong kỹ thuật chế tác công cụ lao động của con người thời nguyên thủy, hãy rút ra bài học cho bản thân.

2. Mô tả hai bức ảnh dưới đây, từ đó nêu rõ đặc trưng kinh tế của các quốc gia cổ đại phương Đông và các quốc gia cổ đại phương Tây? Nhu cầu phát triển kinh tế có ảnh hưởng như thế nào đến đời sống chính trị của các quốc gia này?



Cảnh gặt lúa ở Ai Cập



Xưởng chế biến dầu Ô-liu ở Nam Italia

3. Dựa trên cơ sở nào để người Hy Lạp – Rô ma sáng tạo ra nền văn hóa cao hơn thời kỳ trước? Bằng kiến thức đã học hãy làm sáng tỏ những “sáng tạo” của người Hy Lạp – Rô-ma cổ đại? Lý giải việc hầu hết học sinh, sinh viên đều chọn các bộ môn khoa học tự nhiên để nghiên cứu, học tập nhưng riêng em lại chọn môn Sử?

B. LỊCH SỬ VIỆT NAM (4.0 điểm)

Bằng những kiến thức lịch sử đã học về thời cổ đại và thời Bắc thuộc trên đất nước Việt Nam, Anh (Chị) hãy:

1. Phân tích điều kiện hình thành nhà nước Văn Lang – Âu Lạc? Điều kiện nào là quan trọng nhất? Sự ra đời nhà nước Văn Lang – Âu Lạc có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của lịch sử dân tộc?

2. Nêu những hiểu biết của Anh (Chị) về chính sách đồng hóa về mặt văn hóa của phong kiến phương Bắc đối với Việt Nam thời Bắc thuộc. Từ đó, nêu suy nghĩ về trách nhiệm của thế hệ trẻ trong quá trình hội nhập văn hóa của Việt Nam hiện nay.

Thí sinh không được sử dụng tài liệu

ĐÁP ÁN

PHẦN LỊCH SỬ THẾ GIỚI

Câu	Nội dung trả lời	Điểm
1	Lịch sử là gì? Học lịch sử để làm gì? Phân tích sự tiến bộ trong kĩ thuật chế tác công cụ lao động của con người thời nguyên thủy và rút ra bài học cho bản thân.	2,0
a	Lịch sử là gì? Học lịch sử để làm gì?	0,25
	- Lịch sử là những gì đã diễn ra trong quá khứ. Lịch sử loài người mà chúng ta học là toàn bộ những hoạt động của con người từ khi xuất hiện đến ngày nay. Lịch sử còn có nghĩa là khoa học tìm hiểu và dựng lại toàn bộ những hoạt động của con người và xã hội loài người - Học lịch sử để hiểu biết quá khứ, nhận biết hiện tại, phán đoán tương lai...	0,25
b	Phân tích sự tiến bộ trong kĩ thuật chế tác công cụ lao động của con người thời nguyên thủy	1,5
	* Chế tác công cụ thời kỳ đồ đá cũ (cách đây 4 triệu năm) - Kĩ thuật chế tác: lấy hai hòn đá hoặc hòn cuội ghè vào nhau tạo thành một mặt sắc cho vừa tay cầm thành những chiếc rìu tay vạm vỡ - Tác động: + Là công cụ để tự vệ và kiếm ăn + Là nguyên nhân quan trọng giúp vượt cỏ chuyển hóa thành người tối cổ	0,5
	* Chế tác công cụ thời kỳ đồ đá mới (cách đây 1 vạn năm) - Kỹ thuật chế tác: ghè sắc, mài nhẵn, đục lỗ, tra cán, khoan, cưa - Tác động: + Công cụ lao động phong phú, hình dạng gọn, chính xác, phù hợp với từng công việc, đặc biệt con người biết làm lao và cung tên + Năng suất lao động cao hơn trước, con người chuyển từ săn bắt sang săn bắn, biết trồng trọt và chăn nuôi, biết làm đồ trang sức, làm sạch tấm da thú để che thân, cư trú nhà cửa trở nên phổ biến → Từ chỗ hoàn toàn phụ thuộc vào thiên nhiên, con người đã biết chế ngự thiên nhiên. Cuộc sống vui hơn, tốt hơn.	0,5
	* Chế tác công cụ thời kỳ kim khí (cách đây 5500 năm) - Kỹ thuật chế tác: luyện kim, được phát triển từ đồng đỏ → đồng thau → đồ sắt, là những công cụ sắc bén hơn nhiều so với đồ đá - Tác động: + Năng suất lao động vượt xa thời kỳ đồ đá, con người biết cày sâu, cuốc bẫm, khai phá rừng rậm..., là cuộc cách mạng trong sản xuất + Sản phẩm dư thừa thường xuyên → tư hữu xuất hiện → giai cấp nhà nước ra đời → con người bước sang nền văn minh cổ đại.	0,5
c	Bài học cho bản thân	0,25
	- Từ việc chỉ ra nguyên nhân của sự tiến bộ trong kĩ thuật chế tác công cụ lao động của người nguyên thủy là do quá trình lao động, học sinh có thể rút ra bài học cho bản thân: chăm chỉ học tập, lao động, sáng tạo...	
2	Mô tả hai bức ảnh dưới đây, từ đó nêu rõ đặc trưng kinh tế của các quốc gia cổ đại phương Đông và các quốc gia cổ đại phương Tây? Nhu cầu phát triển kinh tế có ảnh hưởng như thế nào đến đời sống chính trị của các quốc gia này?	2

a	-Học sinh mô tả vài nét về 2 bức tranh...	0,5
b	- Đặc trưng kinh tế của các quốc gia cổ đại phương Đông và các quốc gia cổ đại phương Tây	0,5
	+ Phương Đông: kinh tế nông nghiệp chiếm vai trò chủ đạo + Phương Tây: kinh tế thủ công nghiệp, thương nghiệp, hàng hải phát triển	
c	Nhu cầu phát triển kinh tế có ảnh hưởng như thế nào đến đời sống chính trị của các quốc gia này?	1,0
	- Ở các quốc gia cổ đại phương Đông: Do nhu cầu sản xuất nông nghiệp, người ta phải liên kết để khai phá đất đai, làm thủy lợi... → phải có người đứng đầu → chế độ chuyên chế cổ đại... - Ở các quốc gia cổ đại phương Tây: Do thủ công nghiệp và thương nghiệp phát triển cần sự tự do, cởi mở trong giao lưu buôn bán... → Thế lực của chủ nô rất lớn; không chấp nhận có vua... →Thế chế dân chủ chủ nô...	
3	Dựa trên cơ sở nào để người Hy Lạp – Rô ma sáng tạo ra nền văn hóa cao hơn thời kỳ trước? Bằng kiến thức đã học hãy làm sáng tỏ những “sáng tạo” của người Hy Lạp – Rô-ma cổ đại? Lý giải việc hầu hết học sinh, sinh viên đều chọn các bộ môn khoa học tự nhiên để nghiên cứu, học tập nhưng riêng em lại chọn môn Sử?	2
a	Cơ sở để người Hy Lạp – Rô ma sáng tạo ra nền văn hóa cao hơn thời kỳ trước:	1,0
	- Điều kiện tự nhiên thuận lợi: nằm ở ven biển Địa Trung Hải, thích hợp cho sự giao lưu văn hoá; là cầu nối giữa các vùng ; việc tiếp xúc với biển đã mở ra cho họ một chân trời mới.	0,25
	- Sự phát triển cao về mọi mặt kinh tế, chính trị và xã hội: + Trình độ sản xuất đã phát triển cao: nếu như phương Đông chủ yếu dựa trên kinh tế đồng thau thì phương Tây, đồ sắt là phổ biến ; kinh tế công thương nghiệp và hàng hải phát triển=> là cơ sở vật chất thúc đẩy văn hoá phát triển; + Xã hội chiếm nô tạo nên 1 tầng lớp trí thức chỉ chuyên lao động trí óc, làm chính trị hoặc khoa học nghệ thuật; + Thế chế dân chủ đã tạo nên bầu không khí tự do tư tưởng đem lại giá trị nhân văn hiện thực cho nội dung văn hoá	0,5
	- Ra đời muộn hơn các quốc gia cổ đại phương Đông hàng nghìn năm do đó đã tiếp thu, kế thừa phát triển nền văn minh của các quốc gia cổ đại phương Đông.	0,25
b	Làm sáng tỏ những “sáng tạo” của người Hy Lạp – Rô-ma cổ đại	0,75
	- Lịch: dùng dương lịch 1 năm có 365 ngày và 1/4, chính xác hơn. - Chữ viết: Hệ chữ cái Rôma (chữ Latinh) gồm 26 chữ cái; hoàn chỉnh, đơn giản và rất linh hoạt, được dùng phổ biến hiện nay. - Văn học viết phát triển cao, hình thành các thể loại văn học: tiểu thuyết, thơ trữ tình, bi kịch, hài kịch... Một số tác phẩm và nhà văn, nhà thơ nổi tiếng: Iliat và Ô-đi-xê; nhà viết kịch tiêu biểu như Sô phốc, Ê-sin - Khoa học: đạt tới trình độ khái quát hóa và trừu tượng hóa, trở thành nền tảng của các khoa học. Xuất hiện một số nhà khoa học nổi tiếng: Talet, Pitago, oclit (toán); Acsimet (vật lý); Platon, Đêmocrit, Arixtot (triết học); Hipocrat (y học); Herodot; Tuxidit (sử học) ... - Nghệ thuật hoàn mỹ đậm tính hiện thực và tính dân tộc. - Kiến trúc: một số công trình tiêu biểu như đền Pactenon, đấu trường Colide	

	- <i>Điều khắc</i> : một số tác phẩm tiêu biểu như tượng lực sĩ ném đĩa, tượng nữ thần Atena, tượng thần Dớt (khảm ngà voi và vàng), tượng thần vệ nữ Milo.. ==> Kết luận: Văn hóa cổ đại phương Tây phát triển cao, đạt tới trình độ khái quát và trừu tượng hóa...; có ảnh hưởng sâu rộng và lâu dài tới quá trình phát triển của lịch sử văn minh nhân loại...	
c	Lý giải việc hầu hết học sinh, sinh viên đều chọn các bộ môn khoa học tự nhiên để nghiên cứu, học tập nhưng riêng em lại chọn môn Sử	0,25
	Học sinh có thể nêu quan điểm của mình, lập luận chặt chẽ, khoa học. Gợi ý: - Khẳng định thực trạng - Nêu suy nghĩ của bản thân về hiện tượng đó - Lý giải việc bản thân lựa chọn học chuyên Sử	
PHẦN LỊCH SỬ VIỆT NAM		
1	Phân tích điều kiện hình thành nhà nước Văn Lang – Âu Lạc? Điều kiện nào là quan trọng nhất? Sự ra đời nhà nước Văn Lang – Âu Lạc có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của Lịch sử dân tộc?	2
a	Điều kiện hình thành nhà nước Văn Lang – Âu Lạc	1,0
	- <i>Điều kiện tự nhiên</i> : + Ở lưu vực các dòng sông lớn như sông Hồng, sông Mã, sông Cả, đất đai màu mỡ, toi xốp, gần nguồn tưới nước, dễ canh tác → đặt ra nhu cầu trị thủy và làm thủy lợi + Khí hậu nhiệt đới gió mùa, thuận tiện cho các cây trồng phát triển... - <i>Điều kiện kỹ thuật</i> : xuất hiện các công cụ lao động bằng đồng thau... tăng năng suất lao động, có của cải dư thừa thường xuyên... - <i>Điều kiện kinh tế</i> : Nghề nông trồng lúa nước kết hợp với sử dụng cày và sức kéo của trâu bò, nghề chăn nuôi, đánh cá, nghề thủ công... - <i>Điều kiện xã hội</i> : hình thành sự phân hóa giàu nghèo cả trong gia đình và toàn xã hội... → Trong bối cảnh sự phân hóa xã hội chưa sâu sắc, nhu cầu trị thủy, chống ngoại xâm đã thúc đẩy sớm sự ra đời của nhà nước Văn Lang – Âu Lạc ...	
b	Điều kiện quyết định nhất	0,25
	- Điều kiện kỹ thuật vì từ những tiến bộ trong công cụ lao động dẫn tới sự thay đổi trong sản xuất và xã hội → sự ra đời của Nhà nước đầu tiên...	
c	Ý nghĩa của sự ra đời nhà nước Văn Lang – Âu Lạc đối với sự phát triển của lịch sử dân tộc	0,5
	- Mở ra thời kỳ hình thành và phát triển nền văn minh đầu tiên, văn minh Văn Lang – Âu Lạc hay còn gọi là văn minh sông Hồng - Mở ra thời đại lịch sử mới – thời đại dựng nước và giữ nước đầu tiên của dân tộc	
2	Nêu những hiểu biết của Anh (chị) về chính sách đồng hóa về mặt văn hóa của phong kiến phương Bắc đối với Việt Nam thời Bắc thuộc. Từ đó, nêu suy nghĩ về trách nhiệm của thế hệ trẻ trong quá trình hội nhập văn hóa của Việt Nam hiện nay.	2
a	Nêu những hiểu biết của Anh (chị) về chính sách đồng hóa về mặt văn hóa của chính quyền phong kiến phương Bắc đối với Việt Nam thời Bắc thuộc	
	- <i>Ám mưu</i> : + Xóa bỏ những giá trị văn hóa truyền thống của người dân Việt, làm cho các	0,5

	<p>thế hệ người Việt quên đi nguồn gốc của mình, xa rời bản sắc văn hóa dân tộc, quên đi thân phận của một dân tộc đang bị đô hộ, làm suy giảm ý chí chiến đấu của người dân Việt</p> <p>+ Tạo điều kiện cho sự mở rộng tầm ảnh hưởng của nền văn hóa Trung Hoa, thực hiện âm mưu biến nước ta thành một phần lãnh thổ của Trung Quốc</p>	
	<p>- <i>Thủ đoạn:</i></p> <p>+ Truyền bá Nho giáo vào nước ta, bắt nhân dân ta phải thay đổi tiếng nói, chữ viết, phong tục tập quán theo người Hán</p> <p>+ Đưa nho sĩ, quan lại người Hán vào đất Âu Lạc trực tiếp thực hiện chính sách và mở một số lớp dạy chữ Nho</p>	0,5
	<p>- <i>Kết quả:</i> Các triều đại phong kiến phương Bắc đã không hoàn thành được mục tiêu đã đề ra</p> <p>+ Nhân dân ta không bị đồng hóa, tiếng Việt vẫn được bảo tồn, các phong tục tập quán như ăn trầu, nhuộm răng đen, tôn trọng phụ nữ vẫn được duy trì.</p> <p>+ Nhân dân ta biết tiếp nhận những yếu tố tích cực của nền văn hóa Trung Hoa thời Hán, Đường và “Việt hóa” nó, làm phong phú thêm đời sống tinh thần của người Việt</p>	0,5
<i>b</i>	<p>Suy nghĩ về trách nhiệm của thế hệ trẻ trong quá trình hội nhập văn hóa của Việt Nam hiện nay.</p>	0,5
	<p>+ <i>Khái quát bối cảnh hiện nay:</i> đất nước trong thời kì toàn cầu hóa, hội nhập, có cơ hội giao lưu, tiếp xúc và tiếp thu những thành tựu văn hóa đa dạng, tiên tiến của thế giới song cũng đứng trước nguy cơ đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc...</p> <p>+ <i>Trong bối cảnh đó, thế hệ trẻ cần phải</i> ra sức học tập, biết trân trọng và giữ gìn các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, tiếp thu có chọn lọc và sáng tạo các giá trị văn hóa bên ngoài, góp phần xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.</p>	